

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Luật Cán bộ, công chức năm 2025
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Thực hiện Quyết định số 1575/QĐ-TTg ngày 22/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Cán bộ, công chức năm 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Cán bộ, công chức năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành, phân công và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Cán bộ, công chức năm 2025 bảo đảm kịp thời, toàn diện, thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả.

b) Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật Cán bộ, công chức.

c) Tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, thống nhất, đồng bộ công tác quản lý cán bộ, công chức theo hướng năng động, minh bạch, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, phục vụ tốt cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

d) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong việc triển khai, thi hành Luật Cán bộ, công chức và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Cán bộ, công chức.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Cán bộ, công chức.

c) Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật Cán bộ, công chức và các văn bản quy định chi tiết Luật này được thực hiện thống nhất, đồng bộ, khả thi.

d) Phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện theo đúng tiến độ, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

đ) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Luật Cán bộ, công chức.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Cán bộ, công chức

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Cán bộ, công chức và các điểm mới của Luật Cán bộ, công chức này bằng các hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế; tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến Luật Cán bộ, công chức, các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết Luật Cán bộ, công chức trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật. Biên soạn, đăng tải, phát hành rộng rãi tài liệu phổ biến để cập nhật trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên, Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Hưng Yên.

b) Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên;

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn chuyên sâu về Luật Cán bộ, công chức

a) Nội dung thực hiện: Xây dựng, biên soạn tài liệu phổ biến, tuyên truyền, tập huấn chuyên sâu các nội dung của Luật Cán bộ, công chức để các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, tìm hiểu; tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn chuyên sâu về Luật Cán bộ, công chức, các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết Luật này.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường; mời các cơ sở đào tạo tham gia.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung thực hiện:

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Cán bộ, công chức và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

- Rà soát các văn bản để thực hiện phân cấp, ủy quyền theo quy định của Luật Cán bộ, công chức.

b) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tư pháp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Cán bộ, công chức thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước được phân công; rà soát các văn bản để thực hiện phân cấp, ủy quyền theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và theo phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

4. Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Cán bộ, công chức

a) Nội dung thực hiện: Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật Cán bộ, công chức

b) Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ trong việc soạn thảo các văn bản do Sở Nội vụ chủ trì soạn thảo, bảo đảm chất lượng, tiến độ.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

5. Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc tạo lập, thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia cán bộ, công chức

a) Nội dung thực hiện: Cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục rà soát, nâng cấp, điều chỉnh hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đáp ứng yêu cầu cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu theo quy định; tạo lập, cập nhật, phê duyệt, đồng bộ dữ liệu thường xuyên dữ liệu của cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý để đồng bộ về cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức theo quy định.

b) Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Triển khai thực hiện việc bố trí vào vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm

a) Nội dung thực hiện: Căn cứ quy định tại Luật Cán bộ, công chức năm 2025 và Nghị định của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức, người đứng đầu sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc phạm vi quản lý hoàn thành việc bố trí vào vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị

trí việc làm đối với công chức thuộc phạm vi quản lý được tuyển dụng trước ngày Luật Cán bộ, công chức năm 2025 có hiệu lực. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm bố trí vào vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng đối với công chức cấp xã được tuyển dụng trước ngày Luật Cán bộ, công chức năm 2025 có hiệu lực thi hành nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo của vị trí việc làm.

b) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 7 năm 2027.

7. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước bảo đảm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Đối với nhiệm vụ triển khai trong năm 2025 các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước trong năm 2025 để triển khai thực hiện.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai Luật Cán bộ, công chức và báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Các cơ quan được giao chủ trì có trách nhiệm hoàn thành sản phẩm, bảo đảm tiến độ và nội dung công việc, các cơ quan phối hợp có trách nhiệm tham gia với cơ quan chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

3. Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo kết quả tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./ *vea*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (BC);
- Thường trực Tỉnh ủy (Để báo cáo);
- Đảng Ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và PTTH Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, CVNC. *188*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Nghiêm